

Số: 29 /2024/CV- SBSI

Hà Nội, ngày 22 tháng 01 năm 2024

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN  
CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN**

**Kính gửi:**

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
- Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh

- Tên tổ chức: Công ty cổ phần chứng khoán Stanley Brothers
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 9, tòa nhà TNR, số 54A, Nguyễn Chí Thanh, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
- Điện thoại: (+84) 24 3377 6699 - Fax: (+84) 24 3373 6699
- Người thực hiện công bố thông tin: Nguyễn Quang Anh  
Chức vụ: Tổng giám đốc – Đại diện pháp luật

- Loại thông tin công bố:

24 giờ  72 giờ  Bất thường  Theo yêu cầu  Định kỳ

**Nội dung thông tin cần công bố:**

Công ty cổ phần chứng khoán Stanley Brothers công bố thông tin Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2023.

Thông tin này chi tiết đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 22 tháng 01 năm 2024 tại đường dẫn <https://sbsi.vn/vi-vn/ve-sbsi/bai-viet/quan-he-co-dong/cong-bo-thong-tin/E21>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

Tài liệu đính kèm: Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2023.

NGƯỜI CÔNG BỐ THÔNG TIN



Nguyễn Quang Anh

Số: 16 /2024/CV-SBSI

Hà Nội, ngày 22 tháng 01 năm 2024

**BÁO CÁO**  
**Tình hình quản trị công ty**  
(năm 2023)

- Kính gửi:**
- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
  - Sở Giao dịch chứng khoán Việt Nam;
  - Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội;
  - Sở Giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh.

- Tên công ty: Công ty Cổ phần Chứng khoán Stanley Brothers
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 9, tòa nhà TNR, 54A Nguyễn Chí Thanh, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.
- Điện thoại: (+84) 24 3377 6699 Fax: (+84) 24 3373 6699 Email: info@sbsi.vn
- Vốn điều lệ: 339.000.000.000 đồng
- Mã chứng khoán: VUA
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông**

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

| Stt | Số Nghị quyết/Quyết định | Ngày       | Nội dung   |
|-----|--------------------------|------------|--|
| 1   | 01/2023/NQ-ĐHĐCĐ         | 25/04/2023 | <ul style="list-style-type: none"><li>- Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị;</li><li>- Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát;</li><li>- Thông qua Báo cáo của Ban Tổng giám đốc;</li><li>- Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2023;</li><li>- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022, Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính năm 2022 đã được kiểm toán;</li><li>- Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023;</li><li>- Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022;</li><li>- Thông qua việc chi trả thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, tiền lương của người</li></ul> |

|  |  |  |
|--|--|--|
|  |  | <p>quản lý Công ty năm 2022 và phương án thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua Phương án thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính công ty;</li> <li>- Thông qua thông qua Phương án đầu tư của Công ty năm 2023;</li> <li>- Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty;</li> <li>- Thông qua bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát</li> <li>- Thông qua giao dịch giữa Công ty với người có liên quan.</li> </ul> |
|--|--|--|

## II. Hội đồng quản trị

### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

| Stt | Thành viên HĐQT       | Chức vụ         | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập |                 |
|-----|-----------------------|-----------------|---|-----------------|
|     |                       |                 | Ngày bổ nhiệm   | Ngày miễn nhiệm |
| 01  | Ông Luyện Quang Thắng | Chủ tịch HĐQT   | 22/04/2019  |                 |
| 02  | Ông Nguyễn Quang Anh  | Thành viên HĐQT | 22/04/2019  |                 |
| 03  | Ông Phạm Hoàng Hải    | Thành viên HĐQT | 07/03/2022  |                 |

### 2. Các cuộc họp HĐQT:

| Stt | Thành viên HĐQT       | Số buổi họp HĐQT tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp |
|-----|-----------------------|--------------------------|-------------------|-------------------------|
| 01  | Ông Luyện Quang Thắng | 09/09                    | 100%              |                         |
| 02  | Ông Nguyễn Quang Anh  | 09/09                    | 100%              |                         |
| 03  | Ông Phạm Hoàng Hải    | 09/09                    | 100%              |                         |

### 3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

- Hội đồng quản trị đã thực hiện việc giám sát đối với hoạt động điều hành của Tổng giám đốc thông qua việc tham dự các cuộc họp, các báo cáo định kỳ, các chủ trương, chính sách về công tác quản trị rủi ro, hoạt động đầu tư, công tác quản trị và các mảng nghiệp vụ quan trọng của công ty.
- Hội đồng quản trị đã tham gia đầy đủ các cuộc họp với Ban Giám đốc để nắm bắt tình hình và định hướng hoạt động của công ty. Hội đồng quản trị, các thành viên HĐQT được Tổng Giám đốc báo cáo và cung cấp đầy đủ thông tin về hoạt động kinh doanh của công ty, về tình hình cũng như kết quả triển khai thực hiện những nội dung đã được HĐQT thông qua theo các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT. Ban Tổng Giám đốc đã triển khai hoạt động kinh doanh theo định hướng chiến lược dài hạn của SBSI, đồng thời nâng cao công tác quản lý, quản trị rủi ro và kiểm soát rủi ro.

- Ngoài ra, Hội đồng quản trị còn tham gia chỉ đạo, đôn đốc, triển khai các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT nhằm đảm bảo thực hiện đúng Điều lệ, Quy chế và quy định pháp luật có liên quan.
- Theo đánh giá của HĐQT, tất cả các thành viên Ban Tổng Giám đốc đã cố gắng hoàn thành tốt chức trách của mình. Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý chủ chốt đã thực hiện hiệu quả và hợp lý các quyết định của HĐQT.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): Không có

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

| Stt | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày       | Nội dung  | Tỷ lệ thông qua |
|-----|---------------------------|------------|---|-----------------|
| 1.  | 01/2023/NQ-HĐQT           | 16/01/2023 | Thông qua chính sách quản trị rủi ro của Công ty năm 2023 | 100%            |
| 2.  | 02A/2023/NQ-HĐQT          | 01/03/2023 | Miễn nhiệm Người Phụ trách bộ phận Kiểm toán nội bộ       | 100%            |
| 3.  | 02B/2023/NQ-HĐQT          | 01/03/2023 | Bổ nhiệm Người Phụ trách bộ phận Kiểm toán nội bộ         | 100%            |
| 4.  | 03/2023/NQ-HĐQT           | 02/03/2023 | Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023   | 100%            |
| 5.  | 04/2023/NQ-HĐQT           | 05/05/2023 | Giao dịch giữa công ty với các bên có liên quan           | 100%            |
| 6.  | 05/2023/NQ-HĐQT           | 08/05/2023 | Thông qua giao dịch giữa công ty với các bên có liên quan | 100%            |
| 7.  | 06/2023/NQ-HĐQT           | 19/06/2023 | Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm tài chính 2023              | 100%            |
| 8.  | 07/2023/NQ-HĐQT           | 10/11/2023 | Ban hành Quy chế báo cáo và công bố thông tin             | 100%            |
| 9.  | 08/2023/NQ-HĐQT           | 10/11/2023 | Ban hành kế hoạch dự phòng tình huống khẩn cấp            | 100%            |
| 10. | 09/2023/NQ-HĐQT           | 15/11/2023 | Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Tổng giám đốc          | 100%            |

### III. Ban kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

| Stt | Thành viên BKS | Chức vụ | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS | Trình độ chuyên môn |
|-----|----------------|---------|--|---------------------|
|     |                |         |  |                     |

|     |                     |                          |                             |                                |
|-----|---------------------|--------------------------|-----------------------------|--------------------------------|
| 01. | Ông Đỗ Đức Lộc      | Trưởng ban kiểm soát     | Bổ nhiệm ngày<br>25/04/2023 | Cử nhân chuyên ngành tài chính |
| 02. | Bà Lê Thị Giang     | Thành viên ban kiểm soát | Bổ nhiệm ngày<br>07/03/2022 | Cử nhân Luật                   |
| 03. | Bà Đinh Thị Lan Anh | Thành viên ban kiểm soát | Bổ nhiệm ngày<br>25/04/2023 | Cử nhân chuyên ngành kế toán   |

## 2. Cuộc họp của BKS

| Stt | Thành viên BKS      | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Tỷ lệ biểu quyết | Lý do không tham dự họp |
|-----|---------------------|---------------------|-------------------|------------------|-------------------------|
| 01. | Ông Đỗ Đức Lộc      | 02/02               | 100%              | 100%             |                         |
| 02. | Bà Lê Thị Giang     | 02/02               | 100%              | 100%             |                         |
| 03. | Bà Đinh Thị Lan Anh | 02/02               | 100%              | 100%             |                         |

## 3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông

- Đại diện BKS tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT hàng tháng để nắm bắt tình hình hoạt động của công ty đồng thời thực hiện việc giám sát HĐQT, Tổng Giám đốc trong việc quản lý và điều hành công ty. BKS và các thành viên BKS được Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc cung cấp đầy đủ các Biên bản, Nghị quyết/Quyết định và các văn bản khác trong các cuộc họp của Hội đồng quản trị.
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.
- Thẩm định báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính của Công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị và trình báo cáo thẩm định tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên. Tham gia góp ý kiến trong việc ban hành các quy định nội bộ của công ty, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật và hạn chế rủi ro.
- Trong năm BKS không tiếp nhận thông tin, phản ánh nào của cổ đông.

## 4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

Trong năm 2023, việc phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác được thực hiện hiệu quả. Các phòng ban và cán bộ quản lý trong công ty đã tích cực phối hợp, cung cấp tài liệu theo yêu cầu, tạo điều kiện cho BKS thực hiện công tác kiểm tra, kiểm soát đầy đủ, hợp lý và hợp pháp.

- Sự phối hợp hoạt động giữa BKS và HĐQT: BKS thực hiện chức năng giám sát công tác quản lý, điều hành của HĐQT thông qua việc tham dự, đóng góp ý kiến tại các cuộc họp HĐQT, giám sát việc lấy ý kiến của các thành viên HĐQT bằng văn bản và thông qua các

báo cáo tài chính định kỳ của Công ty. Đánh giá hiệu quả quản lý, hoạt động của thông qua công tác quản trị thực tế và các báo cáo.

- Sự phối hợp giữa BKS và Ban Giám đốc điều hành (Tổng giám đốc):
  - + BKS chủ động trao đổi, thống nhất với Ban Giám đốc điều hành (Tổng giám đốc) về các nội dung giám sát, kiểm tra kế hoạch, hoạt động kinh doanh; kiểm tra, giám sát, phối hợp với Tổng giám đốc trong quá trình triển khai công tác giám sát, kiểm tra các hoạt động kinh doanh của Công ty.
  - + Ban Giám đốc điều hành (Tổng giám đốc) đã cung cấp đầy đủ các quyết định, văn bản điều hành của Ban Giám đốc điều hành (Tổng giám đốc) cho BKS.
  - + Tổng giám đốc tạo điều kiện thuận lợi cho BKS trong việc thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động kinh doanh.
- HĐQT, BKS và Tổng giám đốc cùng các cán bộ quản lý của Công ty đã có mối quan hệ chặt chẽ trong công tác điều hành, quản lý Công ty.
- Các ý kiến, kiến nghị của BKS được HĐQT, Ban Giám đốc ghi nhận, bổ sung và chỉnh sửa hoàn thiện kịp thời, đảm bảo an toàn trong hoạt động kinh doanh.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Không

#### IV. Ban điều hành

| STT | Thành viên Ban điều hành | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn | Ngày bổ nhiệm thành viên Ban điều hành |
|-----|--------------------------|---------------------|---------------------|--|
| 01  | Ông Nguyễn Quang Anh     | 20/02/1978          | Thạc sỹ tài chính   | 10/05/2019                             |


#### V. Kế toán trưởng

| STT | Họ và tên       | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn nghiệp vụ | Ngày bổ nhiệm |
|-----|-----------------|---------------------|-------------------------------|---------------|
| 01  | Bùi Thị Việt Hà | 15/06/1976          | Cử nhân kế toán               | 08/10/2019    |

#### VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia các khóa đào tạo theo quy định về quản trị công ty.

#### VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: Phụ lục 01 (đính kèm).
2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: 

| Stt | Tên tổ chức/cá nhân | Mối quan hệ liên quan với công ty | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp                                  | Địa chỉ liên hệ | Thời điểm giao dịch với công ty | Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)  | Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch  | Ghi chú |
|-----|---------------------|-----------------------------------|--|-----------------|---------------------------------|--|---|---------|
| 1   | Trần Thị Tuyết Ngân | NLQ của NNB                       | 013023942; Ngày cấp: 23/08/2011; Nơi cấp: Công an TP. Hà Nội     | Hà Nội          | 2022-2023                       | Nghị quyết của Hội đồng quản trị số 08/2021/NQ-HĐQT ngày 26/04/2021, Nghị quyết số 11/2022/NQ-HĐQT ngày 30/05/2022, Nghị quyết số 04/2023/NQ-HĐQT ngày 05/05/2023 và Nghị quyết số 05/2023/NQ-HĐQT ngày 08/05/2023 | Hợp đồng cho công ty vay với tổng giá trị 1.655.000.000 đồng, tính đến thời điểm 30/12/2023 công ty đã tắt toán trả hết |         |
| 2   | Bùi Thị Việt Hà     | NNB                               | 040176004130; Ngày cấp: 10/04/2021, Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH | Hà Nội          | 2022-2023                       | Nghị quyết của Hội đồng quản trị số 08/2021/NQ-HĐQT ngày 26/04/2021, Nghị quyết số 11/2022/NQ-HĐQT ngày 30/05/2022, Nghị quyết số 04/2023/NQ-HĐQT ngày 05/05/2023 và Nghị quyết số 05/2023/NQ-HĐQT ngày 08/05/2023 | Hợp đồng cho công ty vay với tổng giá trị 750.000.000 đồng, tính đến thời điểm 30/12/2023 công ty đã tắt toán trả hết   |         |

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Không có.



**VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ**

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: Phụ lục 02 (đính kèm)
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: Không có.

**IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không**

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- Lưu Công ty;

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



**Luyện Quang Thắng**





PHỤ LỤC 01: DANH SÁCH NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

| Stt | Tên tổ chức/cá nhân   | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do                          | Mối quan hệ liên quan với công ty |
|-----|-----------------------|--|------------------------------|-------------------------------------|---------------------------------------|---|---|--------------------------------|-----------------------------------|
| 01  | Ông Luyện Quang Thắng |  | Chủ tịch HĐQT                |                                     |                                       | 22/04/2019                              |   |                                | Người nội bộ                      |
| 02  | Ông Nguyễn Quang Anh  |  | Tổng giám đốc                |                                     |                                       | 10/05/2019                              |   |                                | Người nội bộ                      |
|     |                       |  | Thành viên HĐQT              |                                     |                                       | 22/04/2019                              |   |                                | Người nội bộ                      |
| 03  | Ông Phạm Hoàng Hải    |  | Thành viên HĐQT              |                                     |                                       | 07/03/2022                              |   |                                | Người nội bộ                      |
| 04  | Bà Bùi Thị Việt Hà    |  | Kế toán trưởng               |                                     |                                       | 08/10/2019                              |   |                                | Người nội bộ                      |
| 05  | Ông Đỗ Đức Lộc        |  | Trưởng ban kiểm soát         |                                     |                                       | 25/04/2023                              |   | Bổ nhiệm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ | Người nội bộ                      |
| 06  | Bà Đinh Thị Lan Anh   |  | Thành viên ban kiểm soát     |                                     |                                       | 25/04/2023                              |   | Bổ nhiệm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ | Người nội bộ                      |



|    |                         |  |   |  |  |            |  |  |                 |
|----|-------------------------|--|---|--|--|------------|--|--|-----------------|
| 07 | Bà Lê Thị Giang         |  | Thành viên ban<br>kiểm soát kiêm<br>Người Phụ trách<br>quản trị công ty |  |  | 07/03/2022 |  |  | Người<br>nội bộ |
| 08 | Ông Dương Ngọc<br>Trung |  | Kiểm toán nội bộ  |  |  | 01/03/2023 |  | Bổ<br>nhiệm<br>theo<br>Nghị<br>quyết<br>HĐQT | Người<br>nội bộ |

*Ghi chú/Note: số Giấy NSH\*: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/.*

**PHỤ LỤC 02: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ**

| STT | Họ tên                       | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có)           | Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú             |
|-----|------------------------------|--|--|--------------------------------------|-----------------|----------------------------|-------------------------------|---------------------|
| 01  | <b>Ông Luyện Quang Thắng</b> |  | <b>Chủ tịch HĐQT</b>                   |                                      |                 | <b>300.000</b>             | <b>0,88%</b>                  | <b>Người nội bộ</b> |
|     | Phạm Thị Huệ                 |  |  |                                      |                 | 0                          | 0                             | Mẹ đẻ               |
|     | Luyện Thùy Châu              |  |  |                                      |                 | 0                          | 0                             | Em gái              |
|     | Trần Thị Tuyết Ngân          |  |  |                                      |                 | 0                          | 0                             | Vợ                  |
|     | Luyện Hoàng Dương            |  |  |                                      |                 | 0                          | 0                             | Con trai            |
|     | Trần Văn Đĩnh                |  |  |                                      |                 | 0                          | 0                             | Bố vợ               |
|     | Nguyễn Thị Tú Hoa            |  |  |                                      |                 | 0                          | 0                             | Mẹ vợ               |
| 02  | <b>Ông Nguyễn Quang Anh</b>  |  | <b>Tổng giám đốc – Thành viên HĐQT</b> |                                      |                 | <b>0</b>                   | <b>0</b>                      | <b>Người nội bộ</b> |
|     | Nguyễn Văn Đượ               |  |  |                                      |                 | 0                          | 0                             | Bố đẻ               |
|     | Nguyễn Thị Minh Kiểm         |  |  |                                      |                 | 0                          | 0                             | Mẹ đẻ               |
|     | Nguyễn Thị Kim Minh          |  |  |                                      |                 | 0                          | 0                             | Em gái              |

|           |                               |  |                            |  |  |          |          |                 |
|-----------|-------------------------------|--|----------------------------|--|--|----------|----------|-----------------|
|           | Lê Thị Thu<br>Hương           |  |                            |  |  | 0        | 0        | Vợ              |
|           | Nguyễn Khoa<br>Nguyên         |  |                            |  |  | 0        | 0        | Con trai        |
|           | Nguyễn Tuệ<br>An              |  |                            |  |  | 0        | 0        | Con gái         |
|           | Lê Văn Kiên                   |  |                            |  |  | 0        | 0        | Bố vợ           |
|           | Trần Thị Toan                 |  |                            |  |  | 0        | 0        | Mẹ vợ           |
| <b>03</b> | <b>Ông Phạm<br/>Hoàng Hải</b> |  | <b>Thành viên<br/>HĐQT</b> |  |  | <b>0</b> | <b>0</b> | Người<br>nội bộ |
|           | Phạm Xuân<br>Hòa              |  |                            |  |  | 0        | 0        | Bố đẻ           |
|           | Hoàng Thị<br>Duệ              |  |                            |  |  | 0        | 0        | Mẹ đẻ           |
|           | Vương Thị<br>Thu Huyền        |  |                            |  |  | 0        | 0        | Vợ              |
|           | Vương Chí<br>Giai             |  |                            |  |  | 0        | 0        | Bố vợ           |
|           | Nguyễn Thị<br>Bình            |  |                            |  |  | 0        | 0        | Mẹ vợ           |
| <b>04</b> | <b>Bùi Thị Việt<br/>Hà</b>    |  | <b>Kế toán<br/>trưởng</b>  |  |  | <b>0</b> | <b>0</b> | Người<br>nội bộ |
|           | Bùi Trí Thức                  |  |                            |  |  | 0        | 0        | Bố đẻ           |
|           | Phan Thị Châu                 |  |                            |  |  | 0        | 0        | Mẹ đẻ           |
|           | Nguyễn Đức<br>Thái Vũ         |  |                            |  |  | 0        | 0        | Con trai        |
|           | Nguyễn Duy<br>Bảo Ngọc        |  |                            |  |  | 0        | 0        | Con gái         |

|    |                         |  |                                 |  |          |          |              |
|----|-------------------------|--|---------------------------------|--|----------|----------|--------------|
|    | Bùi Thị Thủy Ngân       |  |                                 |  | 0        | 0        | Chị gái      |
|    | Bùi Thị Thu Huế         |  |                                 |  | 0        | 0        | Em gái       |
|    | Bùi Thành Đạt           |  |                                 |  | 0        | 0        | Em trai      |
|    | Nguyễn Thế Minh         |  |                                 |  | 0        | 0        | Anh rể       |
|    | Nguyễn Việt Hùng        |  |                                 |  | 0        | 0        | Em rể        |
|    | Hà Thị Minh Hiền        |  |                                 |  | 0        | 0        | Em dâu       |
| 05 | <b>Ông Đỗ Đức Lộc</b>   |  | <b>Trưởng ban kiểm soát</b>     |  | <b>0</b> | <b>0</b> | Người nội bộ |
|    | Đỗ Xuân Thủy            |  |                                 |  | 0        | 0        | Bố đẻ        |
|    | Phạm Thị Lợi            |  |                                 |  | 0        | 0        | Mẹ đẻ        |
|    | Đỗ Trường Xuân          |  |                                 |  | 0        | 0        | Anh trai     |
| 06 | <b>Đinh Thị Lan Anh</b> |  | <b>Thành viên ban kiểm soát</b> |  | <b>0</b> | <b>0</b> | Người nội bộ |
|    | Đinh Gia Hoàng          |  |                                 |  | 0        | 0        | Bố đẻ        |
|    | Bùi Thị Duyên           |  |                                 |  | 0        | 0        | Mẹ đẻ        |
|    | Dương Huy Bình          |  |                                 |  | 0        | 0        | Chồng        |
|    | Dương Huy Hồng Minh     |  |                                 |  | 0        | 0        | Con trai     |
|    | Dương Ngọc Minh Anh     |  |                                 |  | 0        | 0        | Con gái      |

|    |                             |  |   |  |  |   |   |              |
|----|-----------------------------|--|---|--|--|---|---|--------------|
|    | Đinh Thị Quỳnh Hoa          |  |   |  |  | 0 | 0 | Em gái       |
|    | Đường Trung Hiếu            |  |   |  |  | 0 | 0 | Em rể        |
|    | Ngô Thị Thức                |  |   |  |  | 0 | 0 | Mẹ chồng     |
| 07 | <b>Lê Thị Giang</b>         |  | <b>Thành viên Ban kiểm soát kiêm Người Phụ trách quản trị công ty</b> |  |  | 0 | 0 | Người nội bộ |
|    | Lê Văn Dũng                 |  |   |  |  | 0 | 0 | Bố đẻ        |
|    | Nguyễn Thị Nghĩa            |  |   |  |  | 0 | 0 | Mẹ đẻ        |
|    | Lê Thị Tinh                 |  |   |  |  | 0 | 0 | Chị gái      |
|    | Lê Văn Tùng                 |  |   |  |  | 0 | 0 | Anh trai     |
|    | Lê Thị Dung                 |  |   |  |  | 0 | 0 | Chị gái      |
|    | Lê Thị Duyên                |  |   |  |  | 0 | 0 | Em gái       |
|    | Lê Thị Hải                  |  |   |  |  | 0 | 0 | Em gái       |
| 08 | <b>Ông Dương Ngọc Trung</b> |  | <b>Kiểm toán nội bộ</b>   |  |  | 0 | 0 | Người nội bộ |
|    | Dương Ngọc Thi              |  |   |  |  | 0 | 0 | Bố đẻ        |
|    | Phạm Thị Yên Ngọc           |  |   |  |  | 0 | 0 | Mẹ đẻ        |
|    | Dương Trung Hiếu            |  |   |  |  | 0 | 0 | Em trai      |
|    | Lê Thị Thu                  |  |   |  |  | 0 | 0 | Vợ           |

|  |                    |  |  |  |  |   |   |         |
|--|--------------------|--|--|--|--|---|---|---------|
|  | Dương Quỳnh<br>Nhu |  |  |  |  | 0 | 0 | Con gái |
|--|--------------------|--|--|--|--|---|---|---------|

